

ĐỐT LỊCH

Lúc đó vừa 7 giờ mai, theo thói nhà quê, ăn cơm lót lòng rồi, ông Cả kêu con trai mình mà nói rằng:

- Nè Tư, y như lời ta đã bàn với con hồi hôm, bấy giờ con vi qua bên, dùng trầu rượu thưa với hai ông bà, rồi vợ chồng con đem nhau về bên này đặt lo nấu dọn rước ông bà cho kịp.

Thằng Tư con ông Cả khấp nép đứng bên cha mình, nghe mấy lời ấy, "dạ" một tiếng, đoạn vào nhà trong thay quần áo sửa soạn ra đi.

Khi ông Cả dặn con mình mấy lần xong, ngồi nói một mình rằng: "Ngày xưa ai bày ra cái lệ "ngày chung tháng chung" thật cũng tiện đó chút. Viết vợ chồng con nít miễn thế xong thì thôi, khéo sử1 giặc2 ra coi cho được ngày được tháng mới rước dâu, thiệt là đa sự quá. Ai bày ra cái lệ ngày chung tháng chung thiệt là tiện lợi vô cùng".

Ông Cả trong chuyện này năm nay gần bảy mươi tuổi, tuy là con người thôn quê rầy bái mà thông hoạt lắm, tuy không có câu chấp và mê tín như mấy ông già xưa. Ông có tên con trai thứ, tức là thằng Tư mà ông kêu và nói chuyện đó. Ông cưới vợ cho nó từ hồi tháng hai trong năm, qua đến tháng Chạp ông toan rước dâu về, vì khi cưới là cưới gởi rể.

1. Khiến.
2. Kéo dài ra.

Theo tục ta, cưới rước thì thôi, còn cưới gởi rể thì ban đầu nàng dâu ở luôn bên nhà cha mẹ mình, năm bảy tháng một năm, coi được tháng lành ngày tốt mới làm lễ rước dâu về. Mấy nhà giàu có thì lễ rước dâu ngày nọ cũng làm linh đình lắm, chẳng khác một lần đám cưới nữa. Nhưng lại cũng có tục lệ khác. Nhà trung thường không muốn vẽ nhiều chuyện làm chi thì sau khi cưới gởi rể rồi, gặp ngày ba mươi tháng Chạp, là bữa cuối năm, tên rể dùng trầu rượu đến nhà ông gia bà gia thưa chuyện rồi xin cho vợ mình về với mình. Như thế tục kêu là "ngày chung tháng chung" thì khỏi phiền coi ngày tốt là lễ rước dâu nữa vậy.

"Ngày chung tháng chung" là chỉ vào ngày ba mươi Tết, chỗ giới hạn của hai năm cũ và mới giáp nhau. Từ ngày ấy cho dâu về nhà chồng, cho một cặp vợ chồng mới tụ hợp luôn cùng nhau, cũng không phải là vô ý nghĩa.

Ông Cả cho cái lệ ấy là tiện, nên từ trước đã bàn với con làm theo lệ ấy rồi. Rạng ngày ba mươi Tết thì ông quyết định cho con mình thi hành cái lệ ấy, như trên ông đã nêu và dặn nó.

Bên kia, vợ chồng ông Phán tức ông gia bà gia thằng Tư cũng đã nghe xầm xất1 việc ấy rồi. Mà hai ông bà này lại kẻ trâu trắng người trâu đen, không hiệp ý nhau. Ông Phán học Tây, năm nay mới hơn bốn mươi tuổi. Thuở ông còn mới vài mươi, có ra làm Phán sự Bắc Kỳ, kể bị việc gì đó rồi về ở luôn nhà, cưỡi lục2 làm ăn. Ông này tuy học Tây mà lại giữ nền nếp cũ, nhứt thiết những việc cúng quảy, bói khoa coi ngày coi giờ, ông chăm chút giữ từng chút không sai. Thật lạ thay học thì học mới mà óc thì óc củ đặc sệt. Bà Phán đàn bà mà lại dễ dàng hơn chồng mình, bốn phái xóm, người ta dù nói rằng nhờ có bà thông lý sự, cầm quyền trong gia đình, việc gì ông Phán sợ mà không nghe theo, chớ nếu để một mình ông thì việc nhà trăm việc đều bỏ bê hết, vì hờ ra chút gì cũng coi cho được ngày rồi mới chịu làm.

Cũng bữa ba mươi Tết đó, hai ông bà đương ngồi trầm trồ khen con heo nhà làm thịt ra béo quá, thì vừa thấy chú Tư ta ngoài ngõ bước vào. Rể mới mà tới nhà ông gia bà gia, dâu cho dặn mấy cũng có bên lên. Bà Phán biết ý, cho nên thấy thẳng một cái lệ chụp hời chuyện này chuyện khác luôn, không như ông ta ngồi một đống lập nghiêm.

1. Xăm xát: xăm xì.
2. Cũn lức: chịu khó, chịu cực.

Chuyện trò sơ sơ rồi, chú Tư đi ngay nhà dưới biểu vợ nó sấm trâu rượu bung lên. Kế nó đứng thừa với hai ông bà về sự rước con Tư về ngày chung tháng chung tức nội ngày ấy.

Nghe qua bà Phán làm thính, nhường ông xữ trí ra sao. Ông Phán đợi hút cho tàn điếu thuốc đó rồi mới nói:

- ảnh nhà bên thật cẩu thả quá. Theo lẽ phải coi ngày mới rước dâu được, chớ lại có ngày chung tháng chung là cái gì? Nhứt sanh tao làm gì cũng theo lẽ, tao chẳng hề theo tục.

Bà Phán nghe đã không ưng rồi, liền nói:

- Xin ông bớt đi cho con rể nó để ở với mà! Ôi thời trăm chuyện, chuyện gì cũng lẽ, ai mà theo kịp?

- Nói như bà, ông Phán cãi lại, người ta mua con trâu cái còn coi ngày rồi mới dắt thay, nữa là rước dâu mà không coi ngày sao được? Bữa nay là ngày "hội" ngày "xung" với tuổi chúng nó, mà đi về bến sao dặng?

- Thiệt ông thủ cựu hết sức. Tôi đàn bà mà tôi dám cho tôi là thông hơn ông. Sự coi ngày là sự mê tín, ấy mới là tục tâm bậy, chớ đâu phải lẽ?

Đó là lời bà Phán bẻ lại ông.

Ông Phán tức mình bô đứng dậy, đi lại vắn năm thài lài1, nói rằng:

- Thôi, việc rể con của bà bà tính lấy, tôi chẳng thềm chịu tới. Lại nói như nói với mình mà rằng: à! Mình có phải là thằng ngu đâu mà vợ nó trở lại đề sắp mình mới khó chịu chớ!

Bà Phán nghe lọt câu ấy, vừa cười vừa nói:

- Thôi đi, ông đừng rầy, năm cùng tháng tận rồi mà cũng còn kèn xuôi sáo ngược hoài. Ông đã nói vậy thì chuyện này để tui trách nhiệm cho. Lẽ nào ở bến ông Cả đã biểu nó qua thừa, mình còn bác bẻ1 không chịu, thì nghe sao cho phải?

1. Nằm hai chân dang ra.
1. Bắt bẻ.
2. Lầm dầm: giận, không nói gì.

ấy, là câu chuyện nhờ tay bà Phán mà được có kết luận. Ăn cơm trưa xong, vợ chồng thằng Tư chào hai ông bà ra đi, có thằng nhõ đội quả đi theo. Bà Phán bộ mặt tươi cười, đưa ra tới ngõ; còn ống, lằm rằm2 đứng trong nhà ngó ra không nói chi hết.

Đó là chuyện xảy ra ngày ba mươi cuối năm Kỷ Tỵ, tức là năm ngoái, đã làm cho bốn phía xóm có thêm chuyện mà bình luận, ai nấy đều cười ông Phán hủ lậu, còn bà dẫu giỏi giang thông thạo, cũng không khỏi tiếng cằn đoãn3 chồng.

Qua ngày ba mươi Tết năm nay, tại nhà ông Phán cũng lại có chuyện buồn cười như vậy nữa.

Ngày ấy, sớm mai, chớ vùng chạy ra sân sủa tứ tung. Có khách, mà khách sang không phải ai xa lạ, ấy là chú Tư đi với một mụ gánh cái gánh nặng trĩu, lại một mụ bồng đứa con trai mới biết lật, là con của thị Tư

mới nằm nơi chùng ba tháng. Hai vợ chồng ăn mặc thiệt sang, coi thì biết làm ăn khấm khá hơn năm ngoái nhiều. Còn đứa bé mới ba tháng mà vắc cho một vắc, cho ai thấy cũng phải khen vợ chồng có phước mới đẻ được đứa con như vậy.

Hết thấy mấy người đều vào nhà trên. Bà Phán đương đứng coi nồi bánh tét trong bếp, lật đặt chạy lên, bỗng thằng nhỏ hun lia hun lịa; cả nhà mừng rỡ, cười cười nói nói, ai thấy vợ chồng thằng Tư cũng đều trầm trồ khen ngợi. Ông Phán lần này cũng vui, cũng cười, cũng nói như mọi người. Bà Phán hối nhà bếp nấu nước trà, lại hối con Tư cởi áo đặng cho thằng nhỏ bú, bả nhìn đi nhìn lại thằng nhỏ hoài không nháy mắt. Khi ấy, bả nhớ sức lại, nói lớn lên rằng:

- Làm vậy đây, chúng về với nhau năm ngoái không coi ngày coi giờ chi hết, mà làm ăn phẩn chấn, lại đẻ con như hòn núi Thái Sơn làm vậy đây, có sao đâu mà ông cứ rầy hoài?

Con Tư nói hốt rằng:

3. Cẩn đoán.

- Má nè! Ông nội thằng nhõ ở bến thiệt dễ quá, từ hồi con có mang thằng nhõ cho đến đẻ, ông chẳng hề biểu cúng quảy mụ bà, bà mụ gì hết, vậy mà nuôi nó lớn nhanh như thổi.

Ông Phán lật đặt la:

- Cái con! Lỗ miệng mây cứ nói phàm! Con nít, người ta cũ, không nên nói tầm bậy.

Bà Phán nghe vậy không nói chi, song ngó con gái mình và rề mà cười và rằng:

- Cái tính ba mây vậy đó hoài, không đổi.

Đương nói chuyện, người chạy thơ bước vào, đưa cho ông Phán một tập lịch, ấy là lịch người quen ở Sài Gòn gởi làm quà trong ngày Tết.

Ông Phán nhận lấy, mở ra, thấy đề là "Niên lịch thông thư" của nhà in Trung Bắc Hà Nội xuất bản. Coi ở trong thấy có dạy cho ngày nào tốt, ngày nào xấu, "nghỉ" và "bất nghỉ" thế nào, ông thích quá, đem để trên bàn nhưng làm thỉnh không tỏ ý gì hết, vì sợ bà Phán lại phản đối chăng?

**Công Luận báo,
Số 2000, ngày 14/2/1931**